

Bản án số: 279/2021/HS-PT

Ngày 29 - 11 - 2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Thành;

Các Thẩm phán: Ông Trần Thanh Phong;

Bà Đinh Thị Kiều Lương.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Quỳnh - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa:
Bà Trần Thị Thu Sương - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 11 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 200/2021/TLPT-HS ngày 04 tháng 6 năm 2021, đối với các bị cáo Bùi Quang Q và Nguyễn Cảnh H; do có kháng cáo của các bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 57/2021/HS-ST ngày 19-4-2021 của Tòa án nhân dân huyện T.

- Các bị cáo có kháng cáo:

1. Bùi Quang Q, sinh năm 1983 tại Đồng Nai; Giấy chứng minh nhân dân số: 27151219x, do Công an tỉnh Đồng Nai cấp ngày 18-4-2018; nơi đăng ký thường trú và nơi cư trú: Ấp S, xã C, huyện T, tỉnh Đồng Nai; giới tính: Nam; nghề nghiệp: Thợ sơn; trình độ văn hóa (học vấn): 11/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Bùi Quang B và bà Nguyễn Thị L; có vợ tên Hồ Thị Ngọc H;

Tiền án: Tại Bản án hình sự phúc thẩm số: 126/2009/HSPT ngày 13-4-2009, bị Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai xử phạt 04 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 01 năm, về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”; đến ngày 25-11-2021, chấp hành phần án phí hình sự sơ thẩm.

Tiền sự: Không.

Nhân thân:

+ Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 54/2005/HSST ngày 19-7-2005, bị Tòa án nhân dân huyện T xử phạt 08 tháng tù cho hưởng án treo, về tội “Đánh bạc”.

+ Tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số: 38/QĐ-XPHC ngày 22/02/2016, bị Công an huyện T, tỉnh Đồng Nai xử phạt 1.500.000 đồng, về hành vi đánh bạc.

Bị tạm giữ từ ngày 22/12/2020 đến ngày 25/12/2020; hiện nay, bị cáo không bị áp dụng biện pháp ngăn chặn; có mặt tại phiên tòa.

2. Nguyễn Cảnh H, sinh năm 1990 tại Đồng Nai; Giấy chứng minh nhân dân số: 27193962x, do Công an tỉnh Đồng Nai cấp ngày 10-4-2015; nơi đăng ký thường trú và nơi cư trú: Tổ U, ấp C, xã C, huyện T, tỉnh Đồng Nai; giới tính: Nam; nghề nghiệp: Làm rẫy; trình độ văn hóa (học vấn): 12/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Cảnh V và bà Nguyễn Thị H; tiền sự: Không; tiền án: Không; nhân thân: Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 05/2010/HSST ngày 19/01/2010, bị Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai xử phạt 05 năm tù về tội “Giết người”, chấp hành xong hình phạt tù ngày 30/8/2011.

Bị tạm giữ từ ngày 22/12/2020 đến ngày 25/12/2020; hiện nay, bị cáo không bị áp dụng biện pháp ngăn chặn; có mặt tại phiên tòa.

- Ngoài ra, vụ án còn có bị cáo Lê Tiến T và bị cáo Hà Thế P, không có kháng cáo, kháng nghị, Tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

1. Nội dung chính:

Vào khoảng 14 giờ 30 phút ngày 22/12/2020, Lê Tiến T, Nguyễn Cảnh H, Hà Thế P và Bùi Quang Q, đang đánh bạc bằng hình thức “Tiến lên”, thắng thua bằng tiền tại nhà của Lê Tiến T, thì bị lực lượng công an huyện T phối hợp với Công an xã C bắt quả tang. Quá trình điều tra, các bị cáo khai nhận như sau:

- Bị cáo Lê Tiến T sử dụng số tiền 500.000 đồng để đánh bạc. T tham gia đánh bạc nhiều ván có thắng, có thua. Khi bị bắt T bị thu giữ số tiền 500.000 đồng trên chiếu bạc.

- Bị cáo Nguyễn Cành H sử dụng số tiền 4.600.000 đồng để đánh bạc. H tham gia đánh bạc nhiều ván có thắng, có thua. Khi bị bắt, H bị thu giữ số tiền 4.350.000 đồng trong người, 01 điện thoại di động Iphone XS màu đen.

- Bị cáo Hà Thế P sử dụng số tiền 1.300.000 đồng để đánh bạc. P tham gia đánh bạc nhiều ván có thắng, có thua. Khi bị bắt P thắng được 300.000 đồng, bị thu giữ số tiền 1.600.000 đồng trong người, 01 điện thoại di động Samsung màu bạc.

- Bị cáo Bùi Quang Q mang theo số tiền 6.350.000 đồng, sử dụng số tiền 3.350.000 đồng để đánh bạc. Q tham gia đánh bạc nhiều ván có thắng, có thua. Khi bị bắt Q thua 50.000 đồng, bị thu giữ số tiền 300.000 đồng trên chiếu bạc và 6.000.000 trong người, 01 xe mô tô biển kiểm soát số 60F2-742x (Q mượn xe của anh Thông Cọc P) và 01 điện thoại di động Oppo màu đen.

Phương thức chơi bạc, cách thức tính thắng thua như sau: Các con bạc sử dụng 01 bộ bài tây (tứ lơ khơ) 52 lá chia đều cho 04 con bạc mỗi người được chia 13 lá bài. Con bạc chia bài được đánh trước và đánh xoay vòng từ trái qua phải, tùy vào bài của mình các con bạc đánh hết 13 lá bài trên tay là xong ván. Quy luật là lớn bắt được nhỏ, bằng giá trị thì tính cơ, rô, chuồn, bích. Con bạc về nhất sẽ thắng và ăn tiền của con bạc về cuối với số tiền là 100.000 đồng, con bạc về nhì sẽ ăn tiền của con bạc về ba với số tiền 50.000 đồng. Ngoài ra, sau khi chia bài con bạc nào có 06 đôi hoặc tứ quý 2 hoặc sảnh từ A đến K thì ăn trắng, ăn tiền của 03 con bạc còn lại mỗi người là 100.000 đồng. Trong quá trình đánh bạc mà có 01 con bạc đã về nhất thì những con bạc chưa đánh được lá bài nào bị giết ngộp, người bị giết ngộp thua người về nhất số tiền 200.000 đồng, nếu bài của người bị giết ngộp có lá bài 2, đôi thông hoặc tứ quý thì bị thua thêm số tiền 50.000 đồng hoặc 100.000 đồng. 04 đôi thông trở lên bắt được tứ quý, tứ quý bắt được 03 đôi thông, 03 đôi thông bắt được lá bài 2 (lá 2 cơ, rô với số tiền 100.000 đồng; chuồn, bích với số tiền 50.000 đồng). Người về nhất được chia bài và đánh đầu tiên của ván tiếp theo.

2. Vật chứng thu giữ:

01 bộ bài tây đã qua sử dụng; số tiền 9.750.000 đồng các bị cáo sử dụng vào việc đánh bạc; số tiền 3.000.000 đồng thu giữ trong người các bị cáo không sử dụng vào việc đánh bạc; 03 điện thoại di động các loại và 01 xe mô tô biển số 60F2-742x.

3. Quyết định của cấp sơ thẩm:

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 57/2021/HS-ST ngày 19-4-2021 của Tòa án nhân dân huyện T, đã quyết định như sau:

- Tuyên bố các bị cáo Lê Tiến T, Nguyễn Cành H, Hà Thế P và Bùi Quang Q, phạm tội “Đánh bạc”, theo khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

- Xử phạt bị cáo Bùi Quang Q 07 (bảy) tháng tù.

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Cành H 06 (sáu) tháng tù.

- Xử phạt bị cáo Lê Tiến T số tiền 20.000.000 đồng.

- Xử phạt bị cáo Hà Thế P 06 (sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo.

- Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định về thi hành án treo, biện pháp tư pháp, xử lý vật chứng, án phí hình sự sơ thẩm và quyền kháng cáo theo luật định.

4. Kháng cáo:

Trong thời hạn luật định, các bị cáo Bùi Quang Q và Nguyễn Cành H kháng cáo bản án sơ thẩm, đề nghị giảm nhẹ hình phạt và được hưởng án treo.

5. Quan điểm của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai tại phiên tòa phúc thẩm:

Kiểm sát viên đã đánh giá, phát biểu quan điểm xử lý vụ án; xác định cấp sơ thẩm xét xử các bị cáo Bùi Quang Q và Nguyễn Cành H phạm tội “Đánh bạc”, theo khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) là có căn cứ, đúng người và đúng tội. Hình phạt của cấp sơ thẩm đối với các bị cáo là phù hợp, đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo và giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tội danh:

Tại phiên tòa, các bị cáo Bùi Quang Q và Nguyễn Cành H thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như bản án sơ thẩm đã nêu. Tòa án cấp sơ thẩm xét xử các bị cáo về tội “Đánh bạc”, theo khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) là có căn cứ và đúng pháp luật.

[2] Về lý lịch của bị cáo Bùi Quang Q:

Bản án hình sự sơ thẩm thể hiện chưa đầy đủ và có sai sót về nhân thân của bị cáo Bùi Quang Q; do đó, sửa bản án sơ thẩm về phần này.

Tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số: 38/QĐ-XPHC ngày 22/02/2016, bị Công an huyện T, tỉnh Đồng Nai xử phạt 1.500.000 đồng về hành vi đánh bạc. Căn cứ khoản 1 Điều 7 và khoản 1 Điều 74 của Luật Xử lý vi phạm hành chính; mặc dù, cho đến nay, bị cáo chưa chấp hành xong quyết định nêu trên, thể hiện sự xem thường pháp luật nhưng vẫn được coi là chưa bị xử lý vi phạm hành chính. Cấp sơ thẩm xác định tiền sự đối với Bùi Quang Q là không đúng; do đó, sửa bản án sơ thẩm về phần này.

[3] Về kháng cáo:

3.1. Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Bùi Quang Q có 01 tiền án, phạm tội lần này thuộc trường hợp “tái phạm”, quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

3.2. Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Tại cấp sơ thẩm: Các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Áp dụng cho các bị cáo điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

- Tại cấp phúc thẩm:

+ Bị cáo Bùi Quang Q cung cấp Biên lai thu tiền phí, lệ phí số: 0020803 ngày 25-11-2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện L, thể hiện đã đóng tiền án phí (100.000 đồng) đối với Bản án hình sự phúc thẩm số: 126/2009/HSPT ngày 13-4-2009 của Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai. Đến ngày 25-11-2021, bị cáo mới thi hành xong bản án nêu trên, theo khoản 2 Điều 70 của Bộ luật Hình sự năm 2015, bị cáo không được coi là đương nhiên xóa án tích.

+ Bị cáo Bùi Quang Q cung cấp bản sao Huân chương Kháng chiến hạng Nhất của ông Bùi Quang T (ông nội của bị cáo); áp dụng cho bị cáo khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

3.3. Về hình phạt: Việc cấp sơ thẩm xử phạt các bị cáo hình phạt nêu trên là đã xem xét và giảm nhẹ cho các bị cáo; do đó, không có căn cứ chấp nhận kháng cáo.

[4] Về án phí:

Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; áp dụng Nghị quyết số: 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; các bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[5] Chấp nhận quan điểm của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai tại phiên tòa phúc thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a, b khoản 1, 2 Điều 355 và Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Bùi Quang Q và Nguyễn Cành H;

Sửa một phần về lý lịch bị cáo Bùi Quang Q đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 57/2021/HS-ST ngày 19-4-2021 của Tòa án nhân dân huyện T.

1. Tội danh và hình phạt:

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 58 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Xử phạt bị cáo Bùi Quang Q 07 (bảy) tháng tù về tội “Đánh bạc”. Thời hạn tù tính từ ngày người bị kết án Bùi Quang Q vào cơ sở giam giữ chấp hành án phạt tù; được trừ đi thời gian đã bị tạm giữ, từ ngày 22-12-2020 đến ngày 25-12-2020.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 58 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Xử phạt bị cáo Nguyễn Cành H 06 (sáu) tháng tù về tội “Đánh bạc”. Thời hạn tù tính từ ngày người bị kết án Nguyễn Cành H vào cơ sở giam giữ chấp hành án phạt tù; được trừ đi thời gian đã bị tạm giữ, từ ngày 22-12-2020 đến ngày 25-12-2020.

2. Về án phí:

Buộc các bị cáo Bùi Quang Q và Nguyễn Cành H, mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự phúc thẩm.

3. Quyết định của bản án sơ thẩm về tội danh và hình phạt đối với các bị cáo khác, biện pháp tư pháp, xử lý vật chứng và án phí hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

4. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Các bị cáo (2);
- Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai;
- Tòa án nhân dân huyện T (2);
- Viện Kiểm sát nhân dân huyện T;
- Cơ quan Thi hành án hình sự - Công an huyện T;
- Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện T;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện T;
- Phòng Hồ sơ - Công an tỉnh Đồng Nai;
- Sở Tư pháp tỉnh Đồng Nai;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, Tòa Hình sự, Văn phòng và Thẩm phán (4).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký tên và đóng dấu)

Nguyễn Văn Thành